

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Diên

Bà Quốc Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chữ - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Trọng T, sinh ngày 03/02/1990 tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 002090006164 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn M và bà Đặng Thị S; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 52/2022/HS-ST, ngày 26/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc”;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 01/2012/HSST, ngày 06/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Lý Văn N, sinh năm 1962. Vắng mặt
- Bà Đặng Thị L, sinh năm 1969. Vắng mặt
- Bà Giàng Thị C, sinh năm 1976. Vắng mặt
- Ông Trương Văn V, sinh năm 1965. Vắng mặt
- Bà Lý Thị C, sinh năm 1966. Vắng mặt
- Anh Triệu Văn L, sinh năm 1997. Vắng mặt
- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1995. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 06/01/2023, Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra, xác minh phát hiện tại đồi keo nhà ông Lý Văn B, sinh năm 1955, thuộc thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang có 08 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền gồm: Lý Văn N, sinh năm 1962; Đặng Thị L, sinh năm 1969, cùng trú tại thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; Giàng Thị C, sinh năm 1976; Triệu Trọng T, sinh năm 1990, cùng trú tại thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; Triệu Văn L, sinh năm 1997; Trương Văn V, sinh năm 1965; Lý Thị C, sinh năm 1966, cùng trú tại thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; Hoàng Văn M, sinh năm 1995, trú tại thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Khi bị phát hiện, các đối tượng Hoàng Văn M, Giàng Thị C, Triệu Văn L, Triệu Trọng T, Trương Văn V, Lý Thị C đã bỏ chạy khỏi hiện trường. Vật chứng thu giữ tại hiện trường là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) với nhiều mệnh giá khác nhau và các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc. Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang đã lập biên bản làm việc; thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi được Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang vận động, các đối tượng Hoàng Văn M, Giàng Thị C, Triệu Văn L, Triệu Trọng T, Trương Văn V, Lý Thị C đã đến trụ sở Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang để trình báo về hành vi đánh bạc của mình. Đồng thời Hoàng Văn M tự nguyện giao nộp số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), Trương Văn V và Triệu Văn L tự nguyện giao nộp mỗi người số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*).

Quá trình xác minh nhân thân 08 đối tượng tham gia đánh bạc vào chiều ngày 06/01/2023 xác định: Triệu Trọng T đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo của Bản án số 52/2022/HS-ST ngày 26/09/2022 của TAND huyện Bắc Quang về tội đánh bạc. Sau khi xác minh, Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang xác định hành vi của Triệu Trọng T đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, nên Công an xã Đ, huyện B,

tỉnh Hà Giang đã chuyển toàn bộ hồ sơ kèm theo tang vật thu giữ tại hiện trường và do các đối tượng giao nộp khi tham gia đánh bạc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Chiều ngày 06/01/2023, Hoàng Văn M đến nhà chị Vàng Thị L, sinh năm 1996, trú tại thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang để chơi, đến khoảng 16 giờ cùng ngày M hộ gia đình chị L đi chăn dê tại khu vực đồi keo của gia đình ông Lý Văn B, sinh năm 1955, trú tại thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang. Tại đây, M gặp Lý Văn N, Đặng Thị L, Giàng Thị C. Sau khi nói chuyện được một lúc, M rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng và được mọi người đồng ý. Sau đó M đi về nhà lấy 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, cắt 04 quân bài bằng tre một mặt bôi đen, một mặt màu trắng và 01 chiếu cói màu nâu, đem lên khu vực đồi keo của gia đình ông Lý Văn B để đánh bạc. Hoàng Văn M trực tiếp xóc đĩa và cùng mọi người đặt cược.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Phía bên tay phải người xóc cái là cửa chắn, bên tay trái là cửa lẻ, người xóc cái cho 04 quân bạc vào đĩa rồi úp bát lên, dùng tay xóc nhiều lần rồi đặt xuống, sau đó những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt cược tiền vào cửa chắn, cửa lẻ, số tiền đặt cược tùy thuộc vào người chơi, căn cứ xác định thắng thua dựa vào số mặt của bốn quân bạc, nếu kết quả cả 04 quân bạc cùng một màu hoặc 02 quân bạc cùng một màu thì là chắn; nếu 03 quân bạc cùng một màu và 01 quân bạc còn lại khác màu gọi là lẻ. Sau khi người chơi đặt cược thì người xóc đĩa mở bát, nếu kết quả quân bạc là chắn thì người đặt cược cửa chắn sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược, còn người đặt cược bên cửa lẻ sẽ thua số tiền đặt cược và ngược lại.

Trong lúc Hoàng Văn M, Lý Văn N, Đặng Thị L, Giàng Thị C tham gia đánh bạc thì có Triệu Văn L, Triệu Trọng T, Trương Văn V, Lý Thị C lần lượt đến và cùng tham gia đánh bạc. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra, phát hiện.

Quá trình điều tra đã xác định được: Tổng số tiền Triệu Trọng T cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc và đã thắng bạc là **900.000đ (chín trăm nghìn đồng)**, trong đó: Triệu Trọng T sử dụng 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); Lý Văn N sử dụng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Lý Thị C sử dụng 20.000đ (hai mươi nghìn đồng); Hoàng Văn M mang theo số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) sử dụng đánh bạc, sau khi đánh bạc M thắng bạc có được tổng số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã mang theo khi bỏ chạy khỏi hiện trường; Đặng Thị L sử dụng 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng); Giàng Thị C sử dụng 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng); Trương Văn V mang theo số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) sử dụng vào đánh bạc, sau khi đánh bạc V thắng bạc có được tổng số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đã mang theo khi bỏ chạy khỏi hiện trường; Triệu Văn L mang theo số tiền 210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng) sử dụng đánh bạc, sau khi đánh bạc bị thua bạc chỉ còn số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đã mang theo khi bỏ chạy khỏi hiện trường.

Ngày 30/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 26/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền thu giữ tại hiện trường và của các đối tượng giao nộp là 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*) là tiền thật hay tiền giả. Tại kết luận giám định số 49/KL-KTHS, ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: 15 (*mười lăm*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 31/CT-VKSBQ ngày 28/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Triệu Trọng T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Triệu Trọng T về tội “Đánh bạc”

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Trọng T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 07 tháng tù tại Bản án số 52/2022/HS-ST, ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm 07 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07/02/2023).

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự,

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Đề nghị xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội là 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tài khoản tạm giữ số 359109048641 của Công an huyện Bắc Quang sang tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Quang theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và biên lai thu tiền số 0001535 ngày 29/3/2023.

+ Đề nghị xử tịch thu và tiêu hủy những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị và không sử dụng được gồm: 01 (*một*) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (*một*) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (*bốn*) quân bạc làm bằng tre, một mặt màu trắng, một mặt màu đen; 01 (*một*) chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Triệu Trọng T phải chịu án phí theo quy định.

Phản tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng, xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên và xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai và bản tự khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường và lời khai của người làm chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản làm việc ngày 06/01/2023; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ và bản ảnh xác định hiện trường ngày 01/02/2023; Sơ đồ vị trí ngồi tham gia đánh bạc do bị cáo và đối tượng tham gia đánh bạc tự vẽ; Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, tại khu vực đồi keo của gia đình ông Lý Văn B, thuộc thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang, Triệu Trọng T cùng các đối tượng Lý Văn N, Đặng Thị L, Giàng Thị C, Triệu Văn L, Trương Văn V, Lý Thị C, Hoàng Văn M đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, số tiền thu giữ tại hiện trường và số tiền các đối tượng giao nộp được xác định sử dụng vào việc đánh bạc là 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*). Căn cứ vào số tiền thu giữ trên chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập về nhân

thân của các đối tượng tham gia đánh bạc, xác định 07 trường hợp gồm Lý Văn N, Đặng Thị L, Giàng Thị C, Triệu Văn L, Trương Văn V, Lý Thị C, Hoàng Văn M thực hiện hành vi đánh bạc lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự; ngày 28/02/2023, cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã ban hành các Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với 07 trường hợp trên bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*)/01 người là hoàn toàn có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Triệu Trọng T, tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc ngày 06/01/2023, do bị cáo đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo lại tiếp tục phạm tội mới, nên bị cáo Triệu Trọng T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội “Đánh bạc” của bị cáo Triệu Trọng T thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt Cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi của bị cáo gây ra thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song với động cơ, mục đích kiếm tiền bất hợp pháp, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa với 07 trường hợp khác để sát phạt được thua bằng tiền của nhau. Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trong vụ án này 900.000 đồng, trong đó số tiền bị cáo Triệu Trọng T sử dụng đánh bạc là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*), do bị cáo Tiến đang chấp hành hình phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày 26/9/2022 theo Bản án số 52/2022/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, thuộc trường hợp phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên buộc bị cáo Triệu Trọng T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trong các giai đoạn tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng mức hình phạt cũng được xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng đã thu giữ được chuyển theo hồ sơ vụ án, trên cơ sở nghiên cứu tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm vấn tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử lý như sau: Đối với số tiền thu giữ trong vụ án của bị cáo Triệu Trọng T và các đối tượng là 900.000 đồng (*chín trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tài khoản tạm gửi số 359109048641 của Công an huyện Bắc Quang sang tài khoản

số 3949.0.1047740 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Quang theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và biên lai thu tiền số 0001535 ngày 29/3/2023. Hội đồng xét xử xác định số tiền này liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với vật chứng còn lại gồm: 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân bạc làm bằng tre, một mặt màu trắng, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng, xét thấy đây là công cụ bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị và không sử dụng được cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng và án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 65; Điều 56; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Trọng T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Trọng T 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù tại Bản án số 52/2022/HS-ST, ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 01 năm 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07/02/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) được chuyển từ tài khoản tạm gửi số 359109048641 của Công an huyện Bắc Quang sang tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang mở tại Kho bạc nhà nước huyện Bắc Quang

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bát sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân bạc làm bằng tre, một mặt màu trắng, một mặt màu đen; 01 (một) chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và biên lai thu tiền số 0001535 ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Bắc Quang, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Trọng T phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Thị Tư

